

TÀI LIỆU

TÍNH NĂNG QUẢN LÝ DANH MỤC - PHIÊN BẢN MỚI

1. GIỚI THIỆU CHUNG

1.1. Tính năng QLDM

Tính năng hỗ trợ Nhà đầu tư theo dõi, tự động cập nhật kết quả giao dịch và tính toán lãi/lỗ trên danh mục đầu tư.

1.2. Đối tượng áp dụng

Dịch vụ được cung cấp miễn phí thông qua nền tảng giao dịch trực tuyến cho toàn bộ Khách hàng có lưu ký chứng khoán và đăng ký tài khoản giao dịch trực tuyến tại Công ty CP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSC).

2. NGUYÊN TẮC CHUNG

2.1. Giá mua Trung bình (giá vốn):

Được tính toán theo phương pháp Bình quân gia quyền, áp dụng đối với giao dịch mua/bán, nộp/rút chứng khoán và sự kiện quyền phát sinh trong quá trình nắm giữ chứng khoán.

2.2. Giá trị tài khoản:

Giá trị tài khoản được định giá lại bao gồm giá trị quyền mua chưa thực hiện và Cổ tức bằng tiền chờ phân bổ (nếu có)

Giá trị tài khoản = Tiền + Tài sản

Tiền = Số dư tiền + Cổ tức bằng tiền chờ phân bổ

Tài sản = Giá trị thị trường của danh mục + Giá trị tạm tính của quyền mua chờ thực hiện

Lưu ý:

Giá quyền được tạm tính theo phương pháp định giá của HSC và chỉ có giá trị trong thời gian thực hiện quyền mua

Giá trị tài khoản do HSC tạm tính dựa trên dữ liệu thị trường, không làm ảnh hưởng đến giá trị Tài sản ký quỹ và Tỷ lệ ký quỹ của khách hàng tại HSC.

2.3 Lãi/lỗ hiện thực:

Lãi/Lỗ hiện thực = Số lượng bán x (Giá bán – Giá mua Trung bình) – (Thuế & phí)

- Chu kỳ tính toán do HSC xác định bắt đầu vào ngày làm việc đầu tiên và kết thúc vào ngày làm việc cuối cùng của năm hiện tại.
- Tại ngày làm việc đầu tiên của chu kỳ tính toán mới, Lãi/lỗ đã hiện thực sẽ được cập nhật bằng 0.

- Lãi/lỗ đã hiện thực trong ngày được tính đúng theo thứ tự từng giao dịch phát sinh trong ngày.
- **Cổ tức bằng tiền đã phân bổ về tài khoản sẽ được ghi nhận vào Lãi/Lỗ hiện thực**

2.4 Lãi/lỗ tạm tính:

$$\text{Lãi/Lỗ tạm tính} = \text{Số lượng nắm giữ} \times (\text{Giá thị trường} - \text{Giá mua Trung bình})$$

- Chu kỳ tính toán do HSC xác định bắt đầu từ thời điểm khách hàng nắm giữ vị thế.
- Khi khách hàng đóng hết vị thế trong ngày và mở lại vị thế mới, giá mua trung bình của cổ phiếu trong danh mục sẽ được tính toán lại từ đầu theo chu kỳ mới.
- **Cổ tức bằng tiền chờ phân bổ sẽ được ghi nhận vào Lãi/Lỗ tạm tính**
- **Giá trị quyền mua sẽ được ghi nhận vào Lãi/Lỗ tạm tính**

2.5 Nguyên tắc ghi nhận các giao dịch phát sinh

- Giao dịch mua/bán chứng khoán được ghi nhận với giá khớp lệnh mua/bán vào ngày giao dịch.
(Bán chứng khoán không làm thay đổi giá mua trung bình)
- Các sự kiện phát sinh trong quá trình nắm giữ chứng khoán được ghi nhận như giao dịch mua/bán, bao gồm:

Sự kiện	Nguyên tắc ghi nhận
Nộp lưu ký	Giá mua TB (giá vốn): được xác định theo trình tự ưu tiên sau: (1) Giá Khách hàng yêu cầu ghi nhận khi lưu ký (2) Giá đóng cửa gần nhất tại thời điểm ghi nhận bút toán. <i>Lưu ý: đối với Trái phiếu, trong trường hợp không xác định được giá vốn sẽ ghi nhận theo mệnh giá</i> Hiệu lực: ngày hiệu lực lưu ký tại VSDC
Rút lưu ký	Rút lưu ký được ghi nhận giống bút toán BÁN, không làm thay đổi Giá mua TB (giá vốn). Giá bán được xác định theo trình tự ưu tiên sau: (1) Giá Khách hàng yêu cầu ghi nhận khi rút lưu ký (2) Giá đóng cửa gần nhất tại thời điểm ghi nhận bút toán <i>hoặc mệnh giá</i> trong trường hợp không xác định được giá vốn Rút chứng khoán làm giảm số lượng, giá trị và phí mua (có phân bổ phí mua vào Lãi/ lỗ thực trong ngày)

Sự kiện	Nguyên tắc ghi nhận
Cổ phiếu thưởng/Cổ tức bằng cổ phiếu (bao gồm cổ phiếu đã chốt danh sách chưa phân bổ về tài khoản)	Giá mua TB (giá vốn): 0đ Hiệu lực: - Vào ngày giao dịch không hưởng quyền, cổ phiếu thưởng chờ về được ghi nhận vào Số dư tài khoản - Vào ngày phân bổ, Số dư tài khoản không thay đổi, số lượng cổ phiếu thưởng được chuyển từ mục Chờ về sang mục Có thể bán
Cổ tức bằng tiền	Cổ tức bằng tiền không làm thay đổi giá mua trung bình Hiệu lực: - Vào ngày giao dịch không hưởng quyền, cổ tức bằng tiền được ghi nhận vào mục Cổ tức bằng tiền chờ về, và được tính vào Lãi/lỗ tạm tính, làm tăng Giá trị tài khoản - Vào ngày phân bổ, Cổ tức bằng tiền được tính vào Lãi/lỗ đã hiện thực và làm giảm Lãi/lỗ tạm tính tương ứng, Giá trị tài khoản không thay đổi.
Quyền mua chưa thực hiện	Vào ngày giao dịch không hưởng quyền , danh mục có thêm mã quyền để thực hiện tính toán Giá trị của quyền mua và cộng vào Giá trị tài khoản , đảm bảo Giá trị tài khoản không giảm khi điều chỉnh giá cổ phiếu: - Mã Quyền mua: Ký hiệu Rxxx, ví dụ quyền mua cổ phiếu HCM => RHCM - Được sắp xếp ngang hàng với các cổ phiếu và ngay bên dưới cổ phiếu có phát hành quyền mua. Giá mua TB (giá vốn): - Giá vốn của quyền mua: 0đ - Giá vốn của cổ phiếu: Không đổi. Giá thị trường của quyền: Khi thị giá của cổ phiếu được điều chỉnh bởi sự kiện phát hành thêm, quyền mua cũng được tính toán giá quyền theo tỉ lệ thực hiện quyền. - Số lượng quyền được tính trên Số lượng cổ phiếu nắm giữ x Tỉ lệ thực hiện quyền, Khách hàng không được bán trên khối lượng này.
Quyền mua đã hoàn tất đăng ký, chờ phân bổ về tài khoản	Vào ngày thực hiện đăng ký quyền mua, Danh mục tính toán lại Giá mua TB (giá vốn): Giá mua TB (giá vốn): Giá phát hành. Giá mua trung bình của cổ phiếu có phát hành thêm được tính toán lại với giá phát hành tương ứng số lượng cổ phiếu đăng ký mua.

Sự kiện	Nguyên tắc ghi nhận
	- Khi thực hiện quyền, phần khối lượng cổ phiếu đã thực hiện được ghi nhận vào mục Cổ phiếu quyền chờ về của cổ phiếu liên quan, đồng thời số lượng của mã Quyền mua sẽ giảm xuống tương ứng. - Khi hết hạn thực hiện quyền, Danh mục không còn hiển thị mã quyền mua, giá trị tài khoản cũng giảm tương ứng với giá trị quyền mua không thực hiện.
Hoán đổi cổ phiếu	Giá mua TB (giá vốn): Giá mua trung bình của cổ phiếu trước khi hoán đổi x Tỷ lệ hoán đổi Hiệu lực: Ngày giao dịch không hưởng quyền

3. HƯỚNG DẪN TRUY CẬP TÍNH NĂNG QLDM

3.1. Trên nền tảng GDTT_Phiên bản web:

Bước 1: Đăng nhập Tài khoản trên nền tảng web

Bước 2: Chọn Mục Dịch vụ | Tài khoản | Tài khoản cơ sở | Lãi / lỗ danh mục

Tính năng Quản lý danh mục hỗ trợ người dùng xem theo chế độ **Rút gọn** hoặc **Chi tiết**.

Chế độ rút gọn: xem theo danh mục các mã chứng khoán đang nắm giữ tại thời điểm truy vấn.

Chức năng

Chỉ số

Cổ phiếu

Chứng quyền

ETF

Số lệnh

Cơ sở

HDTL

Đăng nhập

Thống kê

Trợ giúp

Tài khoản

Tiến

Lưu ký

Tài khoản cơ sở

Số dư tài khoản

Lãi / lỗ danh mục

Trạng thái kỳ quỹ

Lịch sử đặt lệnh

Sao kê giao dịch

Tài khoản phải sinh

Xác nhận phiếu lệnh

Lãi / lỗ danh mục

Số dư tài khoản

3,319,587,839

Tổng lãi / lỗ

533,850,836

Tỷ suất sinh lời

1 tháng

0.0%

3 tháng

0.0%

6 tháng

9.3%

Trong năm

7.3%

1 năm

11.0%

Tiến

1,407,945,339

Lãi / lỗ tạm tính

+509,406,117

Mã CK

Tổng số lượng

Giá mua TB

Giá thị trường

Giá trị

Tỷ trọng

Lãi / lỗ tạm tính

% Lãi / lỗ tạm tính

Tài sản

5,911,642,500

Lãi / lỗ đã hiện thực

24,444,719

HCM

1,050

10,729

27,350

28,717,500

0.5%

+18,876,618

+167.6%

RHCM

1,500

-

12,350

18,525,000

0.3%

+18,525,000

0.0%

PVS

110,000

38,281

43,100

4,741,000,000

80.2%

+523,683,500

+12.4%

VRE

54,800

21,405

20,500

1,123,400,000

19.0%

-51,679,001

-4.4%

Tổng cộng

5,911,642,500

+509,406,117

Thời gian truy vấn: 08/07/2024 09:39

KHUYẾN CÁO: Số liệu được tính toán dựa theo phương pháp bình quân gia quyền và mang tính chất tham khảo, không mang ý nghĩa khuyến nghị đầu tư.

Xem chi tiết

Chế độ chi tiết: xem danh sách bao gồm các mã chứng khoán đã hiện thực lãi/ lỗ và chứng khoán đang nắm giữ trong kỳ tính toán.

Chi tiết tài liệu

Số dư tài khoản

7,319,587,839

Tiền

Tài sản

1,407,945,339

5,911,642,500

Tổng lãi / lỗ

533,850,836

Lãi / lỗ tạm tính

Lãi / lỗ đã hiện thực

+509,406,117

24,444,719

Thời gian truy vấn: 08/07/2024 09:39

Xuất Excel

Mã CK	Có thể bán	Bán chờ khớp	Chờ về	Tạm giữ / Phong tỏa	Tổng số lượng	Giá mua TB	Giá thị trường	Giá trị	Lãi / lỗ tạm tính	% Lãi / lỗ tạm tính	Tỷ trọng	Tổng SL mua	Tổng phí mua	Tổng giá trị mua	Tổng SL bán	Tổng phí bán	Tổng giá trị bán	Cổ tức bằng tiền chờ về	Lãi / lỗ đã hiện thực
HCM	-	-	1,050	-	1,050	10,729	27,350	28,717,500	+18,876,618	+167.6%	0.5%	1,500	-	27,360,000	1,500	83,820	38,100,000	1,425,000	24,772,062
RHCM	1,500	-	-	-	1,500	-	12,350	18,525,000	+18,525,000	0.0%	0.3%	1,500	-	-	-	-	-	-	-
PVS	110,000	-	-	-	110,000	38,281	43,100	4,741,000,000	+523,683,500	+12.4%	80.2%	110,000	6,316,500	4,211,000,000	-	-	-	-	-
VRE	49,800	-	5,000	-	54,800	21,405	20,500	1,123,400,000	-51,679,001	-4.4%	19.0%	50,000	2,065,625	1,177,500,000	200	8,734	3,970,000	-	-327,343
Tổng cộng								5,911,642,500	+509,406,117				8,382,125	5,415,860,000		92,554	-	1,425,000	24,444,719

KHUYẾN CÁO: Số liệu được tính toán dựa theo phương pháp bình quân gia quyền và mang tính chất tham khảo, không mang ý nghĩa khuyến nghị đầu tư.

Đơn vị tiền: Đồng - Đơn vị số lượng: Cổ phiếu / Trái phiếu

Ngày bắt đầu danh mục: 02/01/2024

3.2 Trên nền tảng GDTT_Phiên bản mobile:

Bước 1: Đăng nhập Tài khoản trên ứng dụng di động

Bước 2: Truy cập mục **Tài khoản | Lãi & Lỗ**.

Cơ sở

Tài khoản

Tiền

Tài sản

Lãi & Lỗ

Tổng lãi / lỗ

+522,850,836

Lãi / lỗ tạm tính

+498,406,117

Lãi / lỗ đã hiện thực

+24,444,719

Mã CK	Tổng KL	Lãi/Lỗ TT	% Lãi/Lỗ TT
HCM	1,050	+18,876,617	167.6%
RHCM	1,500	+18,525,000	0%
PVS	110,000	+512,683,499	12.2%
VRE	54,800	-51,679,001	-4.4%

Cập nhật lúc: 09:38:22. Vui lòng chờ 27s để làm mới

Trang chủ

Thị trường

Sổ lệnh

Tài khoản

Khác

< Chi tiết lãi & lỗ

HCM

HCM

Tổng khối lượng	1,050
KL có thể bán	-
Bán	-
Chờ về	1,050
Tạm giữ	-
Tỷ trọng	0.5%
Giá mua TB	10.729
Giá thị trường	27.35
Giá trị thị trường	28,717,500
Lãi/Lỗ hiện thực	24,772,062
Lãi/Lỗ TT	18,876,617
% Lãi/Lỗ TT	167.6%
Cổ tức	-

MUA

BÁN

CHI TIẾT

(*) Lưu ý: Tính năng QLDM hỗ trợ thêm thông tin cho Quý khách hàng tham khảo, không mang ý nghĩa khuyến nghị đầu tư hoặc cam kết lợi nhuận. HSC không chịu mọi trách nhiệm đối với bất cứ hệ quả nào từ việc Khách hàng sử dụng tính năng QLDM và các thông tin này.

- Hết -